

Trường Đại Học Ngoại Ngữ - ĐH QG HN
Khoa Sư Phạm Tiếng Anh
BỘ MÔN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Lí luận giảng dạy tiếng Anh

Thông tin chung về môn học

Program:	BA. TEFL
Course title:	Lí luận giảng dạy tiếng Anh
Course credit value:	3
Course code:	ENG3047
Course status:	Bắt buộc
Semester:	5
Weekly class hour:	3 giờ tín chỉ
Prerequisite:	Tiếng Anh 4B, 4C
Co-requisite:	
Subsequent course:	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh

Thông tin về giảng viên

Họ và tên, học vị	Nơi làm việc	Hướng nghiên cứu chính	Email
Th.S Lương Quỳnh Trang	Khoa Sư Phạm Tiếng Anh	- Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, - Đào tạo giáo viên	quynhtrang.luong@gmail.com
ThS Lục Đình Quang	Khoa Sư Phạm Tiếng Anh	- Phương pháp giảng dạy - Đào tạo giáo viên	lucquang@gmail.com
Th.S Trần Thị Hiếu Thủy	Khoa Sư Phạm Tiếng Anh	- Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ - Đào tạo giáo viên	tranhieuthuy@yahoo.com
Th.S Nguyễn Hoàng Lan	Khoa Sư Phạm Tiếng Anh	- Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ - Đào tạo giáo viên	orchid2812@yahoo.com

Tóm tắt nội dung môn học

Môn học này nhằm cung cấp các khung khái niệm, lý thuyết, nguyên tắc cơ bản, và một số phương pháp giảng dạy ngoại ngữ điển hình trong ngành lý luận giảng dạy ngoại ngữ. Bên cạnh đó, học phần còn chỉ ra các đặc điểm của người học, và người dạy ngoại ngữ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp để hiệu quả của quá trình dạy và học ngoại ngữ. Đồng thời, thông qua học phần này, người học còn hiểu thêm

về những đặc trưng cơ bản trong bối cảnh giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam, cũng như khung năng lực ngoại ngữ đang được áp dụng để đo chuẩn đầu ra cho các khóa học Tiếng Anh tại Việt Nam.

Mục tiêu môn học

Mục tiêu chung

- Kiến thức: Cung cấp cho người học (1) khung khái niệm, lý thuyết, và một số các nguyên tắc cơ bản trong giảng dạy ngoại ngữ, (2) tổng quan về một số các đường hướng/phương pháp giảng dạy ngoại ngữ điển hình, (3) đặc điểm cá nhân của người học và ảnh hưởng của chúng đến quá trình học ngoại ngữ, (4) vai trò và yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ của người dạy ngoại ngữ, và (5) một số đặc trưng cơ bản trong bối cảnh giảng dạy ngoại ngữ ở Việt Nam.
- Kỹ năng: Phát triển kỹ năng tư duy biện chứng và giải quyết vấn đề thông qua việc xử lý các bài tập tình huống ở mỗi mô-đun. Cụ thể, người học sẽ phải áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để phân tích, nhận định, và gợi ý giải pháp cho các tình huống sư phạm. Bên cạnh đó, họ còn được yêu cầu tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân so với mục tiêu của từng bài học, hoặc từng mô-đun.
- Thái độ: Hình thành một số các giá trị sau – (1) tự thức về nghề nghiệp, bước đầu xây dựng tình yêu, và hệ thống niềm tin, giá trị liên quan đến nghề, (2) ý thức được sự khác biệt trong học sinh tương lai của họ, tôn trọng sự khác biệt đó, và vận dụng chúng một cách tích cực trong hoạt động giảng dạy và kiểm tra đánh giá, và (3) luôn có ý thức kỉ luật trong tư duy, sáng tạo, và là động lực cho sự thay đổi tích cực liên quan đến chuyên môn và môi trường làm việc.

Chuẩn đầu ra của môn học

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có thể:

CF0 CF1 CF2	Conceptual Framework – Khung khái niệm, lý thuyết, nguyên tắc trong giảng dạy ngoại ngữ (NN) - Hiểu được các khung khái niệm, lý thuyết, và nguyên tắc cơ bản trong giảng dạy ngoại ngữ; - Sử dụng kiến thức đó để đánh giá hiệu quả (về mặt lý thuyết) của một số các đường hướng hoặc/và phương pháp giảng dạy ngoại ngữ điển hình.	Chuẩn nghề 1.2, 1.3, 1.6, 2.1
ID0 ID1 ID2	Individual differences of learners – Đặc điểm cá nhân của người học và sự tác động của chúng đến quá trình dạy và học NN - Hiểu được những đặc điểm cá nhân của người học, và ảnh hưởng của chúng đến quá trình dạy và học NN; - Sử dụng sự hiểu biết đó nhằm phân tích, nhận định, và gợi ý các giải pháp phù hợp cho một số tình huống sư phạm trong giảng dạy NN.	3.1, 3.2, 3.3, 3.4
TR0 TR1 TR2	Teacher’s roles and requirements – Vai trò và yêu cầu về KT, KN, TĐ đối với người dạy học NN - Hiểu được vai trò và các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ cần có ở một người dạy NN; - Sử dụng sự hiểu biết này để xác định định hướng nghề, đánh giá năng lực cá nhân theo chuẩn nghề, và lên kế hoạch phát triển nghề.	4.1, 4.2, 4.3, 4.4
CE0 CE1 CE2	Using the CEFR in the classroom – Sử dụng Khung năng lực ngoại ngữ CEFR trong lớp học - Hiểu được các nội dung cơ bản trong Khung năng lực ngoại ngữ CEFR; - Sử dụng sự hiểu biết này để đánh giá năng ngoại ngữ của bản thân và của học sinh,	1.1b

	<i>phân tích chuẩn đầu ra của một số khóa học năng lực ngoại ngữ và gợi ý các hoạt động dạy học theo bậc năng lực</i>	
CC0	<i>Contextual characteristics – Bối cảnh giảng dạy NN ở Việt Nam</i>	5.1
CC1	<i>- Hiểu được một số điểm mạnh và điểm yếu điển hình trong bối cảnh giảng dạy NN ở Việt Nam;</i>	
CC2	<i>- Sử dụng sự hiểu biết này phân tích, nhận định, và gợi ý giải pháp cho một số tình huống sư phạm trong việc giảng dạy NN tại Việt Nam.</i>	

Đánh giá môn học

Bài tập đánh giá	Tỷ trọng	Mục đích	Miêu tả	Sản phẩm cần nộp
Đánh giá bộ phận (các bài tập nhỏ hàng tuần)	30%	Bài tập này giúp sinh viên: (1) tái hiện, (2) hiểu sâu, (3) gắn kết các kiến thức/kỹ năng vừa học với hệ thống kiến thức/kỹ năng mà họ đã có trước đó hoặc	Sau khi học nội dung môn học của từng tuần, sinh viên làm các tập nhỏ. Đó là những bài kiểm tra dưới dạng các câu đố giúp sinh viên ôn lại kiến thức đã học	- Các bài tập nhỏ dưới dạng quiz

Bài tập lớn số 1	35%	Bài tập này nhằm tạo cơ hội cho sinh viên: - (1) sinh viên vận dụng hiểu biết của họ về khung khái niệm: đường hướng, phương pháp, quy trình, và kỹ thuật giảng dạy NN để miêu tả một đường hướng/phương pháp cụ thể (ví dụ Audio-Lingual Approach); - (2) sinh viên vận dụng sự hiểu biết của họ về các lý thuyết ngôn ngữ và học ngôn ngữ để nhận định xem đường hướng/phương pháp đó bị chi phối bởi lý thuyết nào về ngôn ngữ và học ngôn ngữ; - (3) sinh viên vận dụng sự hiểu biết của họ về các nguyên tắc trong giảng dạy ngoại ngữ để đánh giá tính hiệu quả về mặt lý thuyết đường hướng/phương pháp đó.	Theo nhóm 3-4 sinh viên: (1) miêu tả một phương pháp/ đường hướng dạy học với đầy đủ các mục – quan điểm về ngôn ngữ và học ngôn ngữ, mục tiêu học tập, nội dung và tổ chức nội dung học tập, các hoạt động học tập đặc trưng, vai trò của giáo viên và học sinh, đặc điểm tài liệu giảng dạy, ngôn ngữ trong giảng dạy và cách xử lý lỗi; (2) đánh giá hiệu quả về mặt lý thuyết của đường hướng này trên 4 hoặc 5 nguyên tắc trong tổng số 9 nguyên tắc đã học (minh chứng qua các dữ liệu có sẵn trong tình huống, hoặc từ các lý thuyết/nghiên cứu có liên quan)	- Một bài thuyết trình về phương pháp/đường hướng đó - Một báo cáo khoảng 1000-1200 từ
-----------------------------	-----	---	--	---

Bài tập lớn số 2	35%	Bài tập này nhằm tạo cơ hội cho sinh viên: (1) Nhận diện được các đặc tính của người học (đặc điểm về lứa tuổi, tính cách, phong cách học); (2) Đánh giá được tác động của các yếu tố này đối với việc học tiếng Anh như 1 ngoại ngữ; (3) Tổng hợp các thông tin về người học để lựa chọn hoạt động phù hợp	Theo nhóm 3-4, sinh viên được yêu cầu viết một bài luận khoảng 1000-1200 từ, bao gồm những nội dung chính sau: (1) nhận diện các phong cách học của từng học viên thông qua hồ sơ cá nhân của họ (3 hồ sơ), (2) đánh giá sự ảnh hưởng (có thể) của các đặc điểm cá nhân của họ lên quá trình học ngoại ngữ, và (3) gợi ý hoạt động học tập phù hợp với phong cách học tập và các điểm cá nhân của họ.	- Một bài viết khoảng 1000-1200 từ
